

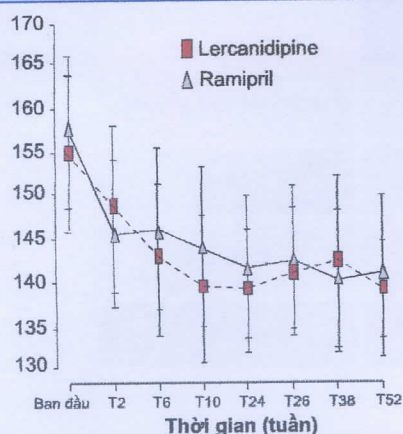
TRÊN BỆNH NHÂN TĂNG HUYẾT ÁP KÈM ĐÁI THÁO ĐƯỜNG

Nghiên cứu DIAL⁽²⁾

Nghiên cứu đa trung tâm, ngẫu nhiên mù đôi, nhóm song song, kiểm soát tích cực, so sánh hiệu quả hạ áp và giảm tốc độ thải albumin niệu, trên 277 bệnh nhân tăng huyết áp nhẹ và vừa kèm đái tháo đường tuýp 2 có tiểu đạm vi thể (tốc độ thải albumin (AER) 20-200 µg/phút), từ 40-70 tuổi, sử dụng Lercanidipine 10-20 mg/ngày hoặc Ramipril 5-10 mg/ngày. Thời gian nghiên cứu: 9 -12 tháng.

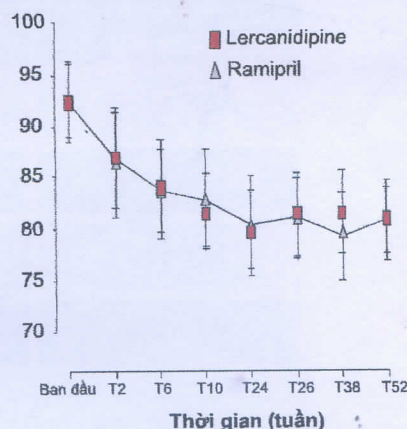
● Lercanidipine hạ áp tương đương Ramipril

Thay đổi về HA tâm thu



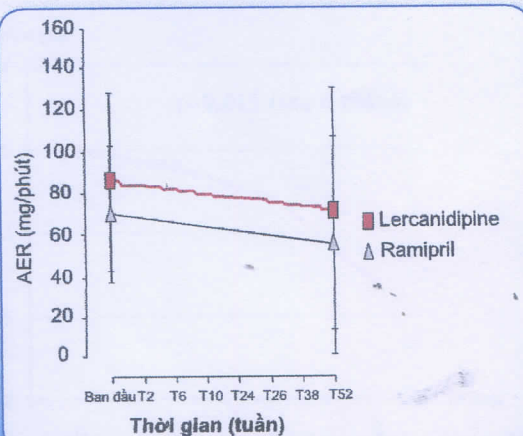
Sau 52 tuần, huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương giảm đáng kể so với ban đầu ở cả nhóm sử dụng Lercanidipine ($p < 0,0001$) và nhóm sử dụng Ramipril ($p < 0,001$): Sự khác biệt về giảm huyết áp giữa hai nhóm không có ý nghĩa thống kê.

Thay đổi về HA tâm trương



● Giảm tốc độ thải albumine niệu tương đương Ramipril

Thay đổi tốc độ thải albumin niệu lúc kết thúc nghiên cứu so với ban đầu. Nhóm dùng Lercanidipine $p < 0,05$, nhóm dùng Ramipril $p < 0,05$. So sánh sự khác biệt tốc độ thải albumin niệu giữa hai nhóm, $p < 0,05$ lúc ban đầu và không có ý nghĩa thống kê lúc kết thúc nghiên cứu.



(2). Dalla Vestra M. et al.: Effect of Lercanidipine compared with Ramipril on albumin excretion rate in hypertensive type 2 diabetic patients with microalbuminuria: DIAL study (Diabete, Ipertensione, Albuminuria, Lercanidipina). Diab Nutr Metab 2004; 17: 259-266